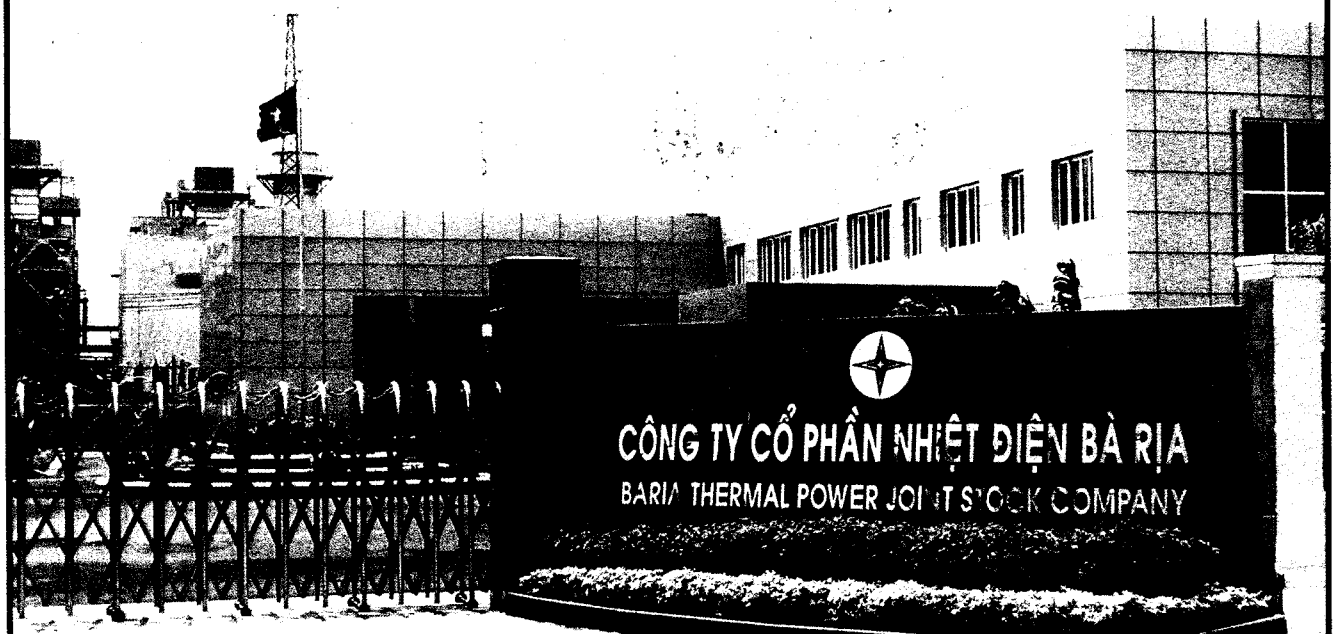




CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

TÀI LIỆU PHỤC VỤ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
THÁNG 4 - 2009



MỤC LỤC

1. Thông qua chương trình;
2. Quy chế làm việc;
3. Quy định thể lệ biểu quyết;
4. Quy chế bầu cử;
5. Báo cáo kết quả SXKD năm 2008 và Kế hoạch SXKD năm 2009;
6. Báo cáo tài chính năm 2008, Kế hoạch tài chính năm 2009;
7. Báo cáo kết quả kiểm toán “Báo cáo tài chính năm 2008”;
8. Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM;
9. Báo cáo KQHĐ của Hội đồng quản trị năm 2008,
10. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát hoạt động của HĐQT, GDDH, tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2008 và Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2009;
11. Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
12. Bổ sung chức năng kinh doanh: Tư vấn giám sát thi công các công trình điện;
13. Phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008;
14. Phương án chi trả Thù lao của HĐQT và BKS năm 2009;
15. Chỉ định Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009;
16. Giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Thời gian: 7h30 ngày 24 tháng 4 năm 2009

Đại điểm: Hội trường Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Phường Long Hương, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7 ^h 30 - 8 ^h 00	- Tiếp đón Cổ đông - Đăng ký, Kiểm tra tư cách Cổ đông - Phát tài liệu, thẻ, phiếu biểu quyết	Ban tổ chức
8 ^h 00 - 8 ^h 15	- Chào cờ, Khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu - Biểu quyết thông qua đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội, Ban bầu cử, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Thư ký Đại hội.)	Ban tổ chức
8 ^h 15 - 8 ^h 30	- Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông; - Thông qua Quy định thể lệ biểu quyết; - Thông qua Quy chế Bầu cử; - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
8 ^h 30 - 9 ^h 00	- Báo cáo kết quả SXKD năm 2008 và Kế hoạch SXKD năm 2009 - Báo cáo Tài chính 2008, Kế hoạch tài chính năm 2009 - Báo cáo kết quả kiểm toán "Báo cáo tài chính năm 2008" - Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM	- Đoàn chủ tịch - Kế toán trưởng - ĐĐiền kiểm toán - Đoàn chủ tịch
9 ^h 00 - 9 ^h 40	- Báo cáo KQHĐ của Hội đồng quản trị năm 2008, - Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát hoạt động của HĐQT, GĐDDH, tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2008 và Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2009.	Đoàn chủ tịch Ban Kiểm soát HĐQT
9 ^h 40 - 10 ^h 00	+ Đọc tờ trình thông qua các nội dung: - Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; - Bổ sung chức năng kinh doanh: Tư vấn giám sát thi công các công trình điện; - Phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008; - Phương án chi trả Thù lao của HĐQT và BKS năm 2009; - Chỉ định công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009; - Giới thiệu nhân sự và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS (bầu cử)	Đoàn chủ tịch Ban Bầu cử
10 ^h 00 - 10 ^h 15	Nghỉ giải lao	
10 ^h 15 - 10 ^h 45	- Tiếp nhận, giải đáp ý kiến tham gia của Cổ đông - Ban Bầu cử công bố kết quả bầu cử	Đoàn Chủ tịch
10 ^h 45 - 11 ^h 15	Biểu quyết thông qua: - Kết quả SXKD năm 2008 và Kế hoạch SXKD năm 2009; - Báo cáo tài chính năm 2008; Kế hoạch tài chính năm 2009; - Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; - Bổ sung chức năng kinh doanh: Tư vấn giám sát thi công các công trình điện; - Phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008; - Phương án chi trả Thù lao của HĐQT và BKS năm 2009. - Chỉ định công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009;	Đoàn chủ tịch
11 ^h 15 - 12 ^h 30	- Báo cáo kết quả biểu quyết - HĐQT và BKS ra mắt Đại hội	Ban Bầu cử
11 ^h 30 - 11 ^h 50	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2009	Thư ký
11 ^h 50 - 12 ^h 00	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2009

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Đoàn chủ tịch Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CUỘC HỌP

1. Các cổ đông đến tham dự họp Đại hội phải có trang phục chỉnh tề, nghiêm túc;
2. Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội cổ đông;
3. Không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra cuộc họp, điện thoại di động để ở chế độ rung.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI CUỘC HỌP

1. Nguyên tắc:

a. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội thường niên Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng “**Phiếu biểu quyết**” theo số cổ phần sở hữu và đại diện

b. Công ty sẽ cấp cho mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông theo uỷ quyền đi dự họp các “**Phiếu biểu quyết**”.

c. Phiếu biểu quyết bao gồm 2 loại:

- **Loại 1:** Phiếu biểu quyết **dùng chung** cho một số nội dung cần xin ý kiến biểu quyết thông qua.

- **Loại 2:** Phiếu biểu quyết **dùng riêng** cho từng nội dung quan trọng cần thông qua, Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông cần phải ký và ghi rõ họ tên.

d. Quy định về Phiếu họp lệ:

- Là phiếu do Ban Bầu cử phát ra, trên phiếu có đóng dấu của Công ty.

- Khi sử dụng Phiếu để biểu quyết để thông qua các nội dung của Đại hội, Cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải làm theo quy định về cách thức biểu quyết trong Quy chế này.

- Đối với các **Phiếu loại 2**, Cổ đông hoặc đại diện cổ đông chỉ đánh dấu X vào một ô Đồng ý hay Không đồng ý, nếu đánh dấu X vào cả 2 ô (hoặc không đánh dấu vào ô nào) thì phiếu đó không hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết

Đối với 2 loại phiếu có 2 cách biểu quyết khác nhau, cụ thể như sau:

+ **Loại 1:** Phiếu biểu quyết dùng chung cho một số nội dung cần xin ý kiến biểu quyết thông qua, bao gồm: Bầu Đoàn chủ tịch; Ban bầu cử và kiểm phiếu; Ban kiểm tra tư cách cổ đông; Thư ký đại hội; Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2008; Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2008; Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM; Thông qua Biên bản Đại hội.

- Đối với loại phiếu này, khi chủ tọa xin ý kiến thông qua một trong các nội dung trên, cổ đông sẽ giơ phiếu này lên để thể hiện sự **Chấp thuận** hoặc **Không chấp thuận** với nội dung đó.

- Ban bầu cử sẽ tiến hành kiểm phiếu theo quy chế bầu cử, “Nội dung xin ý kiến” được thông qua khi có ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và Đại diện cổ đông tham dự đại hội chấp thuận..

+ **Loại 2:** Phiếu biểu quyết dùng riêng cho từng nội dung cần thông qua, bao gồm:

1. *Kết quả SXKD năm 2008 và Kế hoạch SXKD năm 2009;*
2. *Báo cáo Tài chính năm 2008 và Kế hoạch tài chính năm 2009;*
3. *Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;*
4. *Bổ sung chức năng kinh doanh: tư vấn, giám sát, thi công các công trình điện;*
5. *Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008;*
6. *Phương án chi trả Thù lao HĐQT và BKS năm 2009.*
7. *Chỉ định Công ty kiểm toán năm 2009.*

- Tương ứng với 07 nội dung trên là 07 Phiếu khác nhau: Các phiếu này được phân biệt bởi 07 màu khác nhau, trên phiếu có ghi rõ nội dung cần biểu quyết, mã số biểu quyết, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Các phiếu này được gửi kèm trong bộ Tài liệu mà mỗi cổ đông được phát khi vào dự đại hội.

- Đối với mỗi nội dung cần biểu quyết thông qua, Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông sẽ đánh dấu **X** vào ô “**Chấp thuận**” hay “**không chấp thuận**” trên phiếu biểu quyết.

- Sau khi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông đã điền ý kiến của mình vào Phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ thu các Phiếu biểu quyết, sau đó tính ra số lượng và tỷ lệ cổ phần “**Chấp thuận**” hay “**không chấp thuận**” với nội dung cần thông qua.

- Cuối cùng Ban bầu cử thông báo kết quả kiểm phiếu, nếu có ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội chấp thuận thì “nội dung xin ý kiến” được Đại hội thông qua, và ngược lại. Riêng nội dung Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thì phải đạt từ 75% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại hội thông qua.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải giơ tay xin phát biểu. Cổ đông sẽ được Chủ tịch đoàn sắp xếp mời phát biểu.

2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội cổ đông thông qua, thời gian phát biểu không quá 5 phút/một lần.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội cổ đông thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ

1. Phổ biến thể lệ biểu quyết.
2. Phát phiếu và thu phiếu, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu.
3. Xác định kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội và thông báo cho Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Đảm bảo tính trung thực.
5. Xem xét và Báo cáo với Đại hội cổ đông quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính trình Đại hội thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



PHẠM HỮU HẠNH

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2009

**QUY ĐỊNH THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA
QUYẾT ĐỊNH**

Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa như sau:

1. Các nội dung thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội gồm có:

- Bầu Đoàn chủ tịch; Bầu Ban bầu cử, Thư ký; Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị; Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM; Thông qua Biên bản Đại hội.

2. Hình thức và thể lệ biểu quyết:

+ Khi cổ đông tham dự Đại hội Công ty sẽ cấp cho mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông theo uỷ quyền đi dự họp các “**Phiếu biểu quyết**”.

c. Phiếu biểu quyết bao gồm 2 loại:

- **Loại 1:** Phiếu biểu quyết **dùng chung** cho một số nội dung cần xin ý kiến biểu quyết thông qua.

- **Loại 2:** Phiếu biểu quyết **dùng riêng** cho từng nội dung quan trọng cần thông qua, Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông cần phải ký và ghi rõ họ tên.

d. Quy định về Phiếu họp lệ:

- Là phiếu do Ban Bầu cử phát ra, trên phiếu có đóng dấu của Công ty.

- Khi sử dụng Phiếu để biểu quyết đề thông qua các nội dung của Đại hội, Cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải làm theo quy định về cách thức biểu quyết trong Quy chế này.

- Đối với các **Phiếu loại 2**, Cổ đông hoặc đại diện cổ đông chỉ đánh dấu X vào một ô Đồng ý hay Không đồng ý, nếu đánh dấu X vào cả 2 ô (hoặc không đánh dấu vào ô nào) thì phiếu đó không hợp lệ.

2.2 Cách thức biểu quyết:

Đối với 2 loại phiếu có 2 cách biểu quyết khác nhau, cụ thể như sau:

+ **Loại 1:** Phiếu biểu quyết dùng chung cho một số nội dung cần xin ý kiến biểu quyết thông qua, bao gồm: Bầu Đoàn chủ tịch; Ban bầu cử và kiểm phiếu; Ban kiểm tra tư cách cổ đông; Thư ký đại hội; Thông qua chương trình và Quy chế làm

việc của Đại hội; Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2008; Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2008; Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM; Thông qua Biên bản Đại hội.

- Đối với loại phiếu này, khi chủ toạ xin ý kiến thông qua một trong các nội dung trên, cổ đông sẽ giơ phiếu này lên để thể hiện sự **Chấp thuận** hoặc **Không chấp thuận** với nội dung đó.

- Ban bầu cử sẽ tiến hành kiểm phiếu theo quy chế bầu cử, “Nội dung xin ý kiến” được thông qua khi có ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông và Đại diện cổ đông tham dự đại hội chấp thuận.

+ **Loại 2:** Phiếu biểu quyết dùng riêng cho từng nội dung cần thông qua, bao gồm:

1. Kết quả SXKD năm 2008 và Kế hoạch SXKD năm 2009;
2. Báo cáo Tài chính năm 2008 và Kế hoạch tài chính năm 2009;
3. Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
4. Bổ sung chức năng kinh doanh: tư vấn, giám sát, thi công các công trình điện;
5. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008;
6. Phương án chi trả Thù lao HĐQT và BKS năm 2009.
7. Chỉ định Công ty kiểm toán năm 2009.

- Tương ứng với 07 nội dung trên là 07 Phiếu khác nhau: Các phiếu này được phân biệt bởi 07 màu khác nhau, trên phiếu có ghi rõ nội dung cần biểu quyết, mã số biểu quyết, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Các phiếu này được gửi kèm trong bộ Tài liệu mà mỗi cổ đông được phát khi vào dự đại hội.

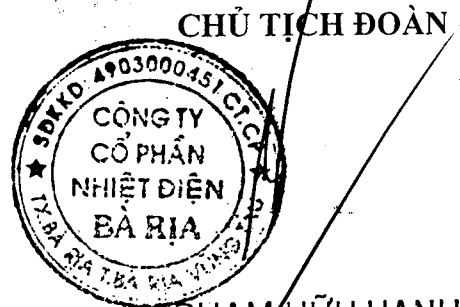
- Đối với mỗi nội dung cần biểu quyết thông qua, Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông sẽ đánh dấu **X** vào ô “**Chấp thuận**” hay “**không chấp thuận**” trên phiếu biểu quyết.

- Sau khi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông đã điền ý kiến của mình vào Phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ thu các Phiếu biểu quyết, sau đó tính ra số lượng và tỷ lệ cổ phần “**Chấp thuận**” hay “**không chấp thuận**” với nội dung cần thông qua.

- Cuối cùng Ban bầu cử thông báo kết quả kiểm phiếu, nếu có ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự đại hội chấp thuận thì “nội dung xin ý kiến” được Đại hội thông qua, và ngược lại. Riêng nội dung Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thì phải đạt từ 75% số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại hội thông qua.

3. Giải quyết thắc mắc:

Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Đoàn chủ tịch sẽ xét và quyết định ngay tại Đại hội./.



Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 1 năm 2009

**QUY CHẾ BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA NĂM 2009**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 12/12/2005.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

QUYẾT ĐỊNH:

Thông qua quy chế bầu cử tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa như sau :

Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa phải được thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu tại Đại hội.

1. Tiêu chuẩn của những người ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS theo quy định của Điều lệ được Đại hội cổ đông thông qua ngày 20/10/2007.

2. Các thành viên HĐQT và BKS chỉ trúng cử khi được số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu trên 50% trong tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội tín nhiệm bầu và chọn từ người có số phiếu cao đến người có số phiếu thấp. Trường hợp đạt số phiếu bằng nhau thì Chủ tọa quyết định biểu quyết hoặc bầu lại đối với riêng những người đó.

3. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông ghi rõ mã số đăng ký, số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ (sở hữu hoặc được ủy quyền). Trên mỗi phiếu bầu, cạnh danh sách tên người đề cử/ ứng cử có ô chọn, việc bầu cử được thực hiện bằng việc đánh dấu " X " vào ô chọn cho người mà mình tín nhiệm.

a) Phiếu bầu cử hợp lệ khi :

- Thành viên HĐQT/ BKS có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

b) Phiếu bầu cử không hợp lệ :

- Phiếu không phải của Ban bầu cử phát hành.

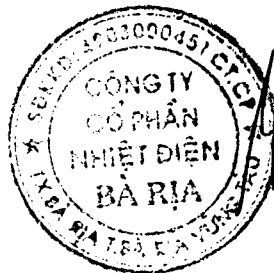
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ).

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

4- Đại hội bầu ra Ban bầu cử để điều khiển việc bầu cử theo quy định của thể lệ này. Ban bầu cử phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu; nếu sai phạm Ban bầu cử phải chịu trách nhiệm trước đại hội. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó phải xóa các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy vi tính, niêm phong các phiếu bầu cử, giao cho lại cho Ban tổ chức Đại hội.

5- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính cách hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban bầu cử sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

CHỦ TỊCH ĐOÀN



PHẠM HỮU HẠNH

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2008
& NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2009



Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 4 năm 2009

BÁO CÁO

Thực hiện kế hoạch năm 2008, Quý 1 năm 2009 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2009

Kính thưa: Các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty CP Nhiệt điện Bà Rịa

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa năm 2008 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, qua một năm triển khai thực hiện đạt được kết quả như sau:

I – KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2008:

1. Sản lượng điện:

Năm 2008, Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã sản xuất đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như sau:

Chỉ tiêu KTKT	Đơn vị	Kế hoạch 2008	Thực hiện 2008	Đạt % kế hoạch
Điện sản xuất:	MWh	2.019.949	2.074.179,6	102,68
+ Bảng TBK khí	MWh	1.260.207	1.331.905,4	107,83
+ Bảng TBK dầu	MWh	60.000	34.459,5	40,54
+ Bảng Đuôi hơi	MWh	699.742	707.814,7	101,15
Điện thương phẩm	MWh	1.950.066	2.006.696,8	102,90
Nhiên liệu khí SD	Tr.BTu		18.033.275,21	
Nhiên liệu dầu SD	Kg		10.676.949	
Suất hao khí	Btu/kWh	Theo đặc tuyến	13.539,46 đạt 99,71% so đặc tuyến	
Suất hao dầu	gr/kWh	Theo đặc tuyến	309,84 đạt 98,99% so đặc tuyến	
Tỉ lệ điện tự dùng, gồm:	%	3,46	3,22	93,06
+ Cho sản xuất	%		2,33	
+ Tồn thất MBA	%		0,89	
Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị/tháng	0,50	0,13	26,00

Khó khăn lớn nhất hiện nay của Công ty là chưa chủ động được về nguồn nhiên liệu khí đốt phục vụ sản xuất điện. Nguồn khí Cửu Long cung cấp để sản xuất điện không đáp ứng được nhu cầu sử dụng của Công ty, mặc dù đã áp dụng phương án sử dụng thêm khí Nam Côn Sơn cấp gián tiếp. Với nguyên nhân duy nhất là chúng ta thiếu nguồn khí nên trong Quý II năm 2008, các tổ máy luôn ở điều kiện sẵn sàng nhưng Công ty chỉ sản xuất được 421.155.500 kWh, đạt 78,70% so với sản lượng theo kế hoạch là 535.080.000 kWh.

Từ Quý III năm 2008, lượng khí cung cấp tăng hơn so với Quý II và Công ty đã theo dõi các thông tin và linh động điều chỉnh kế hoạch sửa chữa các tổ máy, tranh thủ vận hành phát điện khi có nguồn khí. Kết quả năm 2008, Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều đạt vượt mức so với kế hoạch đề ra.

2. Thực hiện 8 chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2008:

CHỈ TIÊU	NỘI DUNG	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	
		KH giao	Thực hiện
1	Suất sự cố (%)	0,50	0,13
2	Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật		
	+ Sản lượng (GWh):		2.074.179,6
	+ Tỷ lệ điện tự dùng (%):		
	- Tuabin khí – khí		0,41
	- Tuabin khí – dầu		0,49
	- Tuabin hơi		6,06
	+ Suất hao		
	- Suất hao dầu (gram/kWh)	Theo đ/tuyên	309,84 đạt 98,99% so đặc tuyến
	- Suất hao khí (Btu/kWh)	Theo đ/tuyên	13.539,46 đạt 99,71% so đặc tuyến
3	SCL không vượt thời gian cho phép.	Đạt	
4	Sau khi SCL không có dừng sự cố trong 3 tháng đầu tiên đối với lò hơi, 6 tháng đối với các thiết bị nguồn điện khác	Không có	
5	Quyết toán SCL sau 2 tháng đưa vào làm việc.	Đạt	
6	Không có vi phạm kỷ luật vận hành, vi phạm quy trình quy tắc, chế độ phiếu, lệnh công tác thao tác.	Không vi phạm	
7	Thực hiện phương thức vận hành do Điều độ Quốc gia huy động.	Đạt	
8	Không có tai nạn lao động. Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, giữ gìn môi trường đạt yêu cầu.	Đạt	

3. Công tác Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị:

Bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất điện, Công ty đã thực hiện tốt công tác sửa chữa thường xuyên và sửa chữa đột xuất, đáp ứng kịp thời cho công tác sản xuất điện.

Năm 2008, Công ty cũng đã thực hiện trung tu đạt chất lượng và đảm bảo tiến độ tổ máy Tuabin khí GT.8 và đại tu Lò 8 với tổng chi phí sửa chữa 13.261.393.039 đồng.

Ngoài ra, trong năm Công ty cũng đã sửa chữa bảo dưỡng tổ máy GT.2, có thay nhà lọc gió tuabin và máy phát theo công nghệ của tuabin khí F6 với giá trị 3.542.746.141 đồng.

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2008

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Tổng doanh thu	Tổng chi phí	Lợi nhuận trước thuế
1/ Sản xuất kinh doanh điện	1.284.265.312.911	1.183.038.155.150	101.227.157.761
2/ Hoạt động tài chính	215.179.483.489	72.442.048.730	142.737.434.759
3/ Dịch vụ ngoài sx điện	3.709.368.454	2.549.470.994	1.159.897.460
4/ Sản xuất kinh doanh nước uống đóng chai	128.036.413	164.132.580	-36.096.167
5/ Nhượng bán vật tư	69.504.692	56.152.644	13.352.048
Hoạt động khác	146.281.929	706.697.997	-560.416.068
Tổng cộng:	1.503.497.987.888	1.259.056.896.695	244.541.329.793
Trong đó: Lợi nhuận do chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ	202.736.609.389	16.882.003.010	185.854.606.379
Lợi nhuận còn lại trước thuế			58.686.723.414
Thuế TNDN phải nộp:			16.640.327.798
Lợi nhuận sau thuế TNDN:			42.046.395.616

II - NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2009

Kế hoạch năm 2009 dự kiến với nội dung chủ yếu như sau:

1. Kế hoạch sản lượng và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm
Điện năng sản xuất	MWh	2.150.474
- Bằng khí	MWh	1.371.845
- Bằng dầu	MWh	40.000
- Bằng đuôi hơi	MWh	738.629
Điện thương phẩm	MWh	2.076.715
Điện tự dùng chung	MWh	73.759
- Dùng cho sản xuất	MWh	52.371
- Tồn thất MBA	MWh	21.389
Tỷ lệ điện tự dùng	%	3,43
- Cho sản xuất	%	2,44
- Tồn thất MBA	%	0,99
Khí sử dụng	Triệu Btu	18.666.954,36
Dầu D.O sử dụng	Tấn	-12.406,29
Suất hao khí	Btu/kWh	13.607,19
Suất hao dầu	gr/kWh	310,16
Suất sự cố	Số sự cố/số thiết bị/tháng	0,50

2. Kế hoạch sửa chữa lớn và bảo dưỡng thiết bị:

Năm 2009, Công ty thực hiện kế hoạch sửa chữa các tổ máy với chi phí dự kiến khoảng 63,2 tỉ đồng, chủ yếu các hạng mục sau:

- Thực hiện công tác CI các tổ máy: GT4, GT5, GT6 và GT8;
- Thực hiện công tác HGPI các tổ máy: GT1, GT2 & GT7, trong đó GT1 có sửa chữa nhà lọc gió tuabin và máy phát;
- Trung tu: GT3 với nội dung chủ yếu là sửa chữa, thay thế hệ thống điều khiển Mark IV thành Mark VI, trung tu tổ máy ST9 và Lò 7;
- Tiểu tu: tổ máy ST10 và các Lò: 3, 4, 5, 6, 8.

3. Kế hoạch mua sắm đầu tư phát triển:

Công ty đầu tư các CT, PT và công tơ đo đếm điện phục vụ cho việc nâng cấp hoàn thiện hệ thống đo đếm điện năng của Công ty đạt cấp chính xác 0,2 theo yêu cầu của Cục Điều tiết điện lực và Tập đoàn Điện lực Việt Nam; và một số máy móc, thiết bị, hệ thống CO₂ để phục vụ công tác sản xuất của Công ty. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 10,5 tỉ đồng.

4. Công tác dịch vụ

Công ty tiếp tục phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm giới thiệu năng lực của Công ty để mở rộng dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị.

III – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2009:

Tình hình chung:

Khí Cừu Long đang được PVG cung cấp đủ vận hành phát điện 08 tổ máy tua bine khí. Các tổ máy luôn đảm bảo vận hành sản xuất điện an toàn, liên tục với 6-8 tổ máy tuabin khí và 2 tổ máy tuabin hơi. Công ty chuẩn bị lực lượng, vật tư dự phòng để đảm bảo vận hành và dự phòng theo phương thức vận hành của Điều độ Quốc gia.

Từ đầu năm đến ngày 31/3/2009, Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã sản xuất đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như sau :

Chỉ tiêu KTKT	Đơn vị	KH năm 2009	KH quý 1	Thực hiện Quý 1	Đạt % KH Năm
Điện sản xuất:	MWh	2.150.474	578.275	651.752,2	30,31
+ Bảng TBK khí	MWh	1.371.845	362.789	440.059,7	32,08
+ Bảng TBK dầu	MWh	40.000	10.200	58,6	0,15
+ Bảng Đuôi hơi	MWh	738.629	205.286	211.633,9	28,65
Điện thương phẩm	MWh	2.076.715	558.398	632.899,8	30,48
Nhiên liệu khí SD	Tr.BTu	18.666.954,36	4.938.890,90	5.997.347,66	
Nhiên liệu dầu SD	Kg	12.406.290	3.166.460	19.666	
Suất hao khí	Btu/kWh	Theo đặc tuyến	Theo đặc tuyến	13.628,49	98,38
Suất hao dầu	gr/kWh	Theo đặc tuyến	Theo đặc tuyến	313,44	98,46
Tỉ lệ ĐTD, gồm:	%	3,43	3,44	2,87	83,67
+ Cho sản xuất	%	2,44	2,44	2,00	
+ Tồn thất MBA	%	0,99	1,00	0,87	
Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị/tháng	0,50	0,50	0,19	38,00

- Hiện tại, Tình trạng các tổ máy bình thường, vận hành phát điện ổn định với công suất cao. Với tình hình nguồn khí cung cấp ổn định cho sản xuất điện như hiện nay, Công ty sẽ đạt được kế hoạch sản lượng điện đã đề ra vào cuối năm 2009.

- Công ty đã và đang triển khai thực hiện mua sắm, chuẩn bị vật tư, phụ tùng phục vụ công tác sửa chữa trong năm 2009.

- Các tổ máy sẽ được đưa ra sửa chữa căn cứ tình hình thực tế nguồn và lưới điện và theo Lịch sửa chữa của các Công ty phát điện năm 2009 được phê duyệt theo Quyết định số 1681/ QĐ-EVN ngày 16/12/2008 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

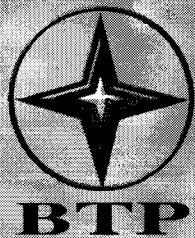
KẾT LUẬN

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, với sự nỗ lực và phấn đấu của Tập thể Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất đạt hiệu quả kinh tế năm 2008. Phát huy thành tích đạt được, Công ty quyết tâm cố gắng nỗ lực hơn nữa phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2009 và các năm tiếp theo, phấn đấu để trả cổ tức bằng hoặc hơn theo phương án cổ phần hóa đến năm 2010./.

GIÁM ĐỐC

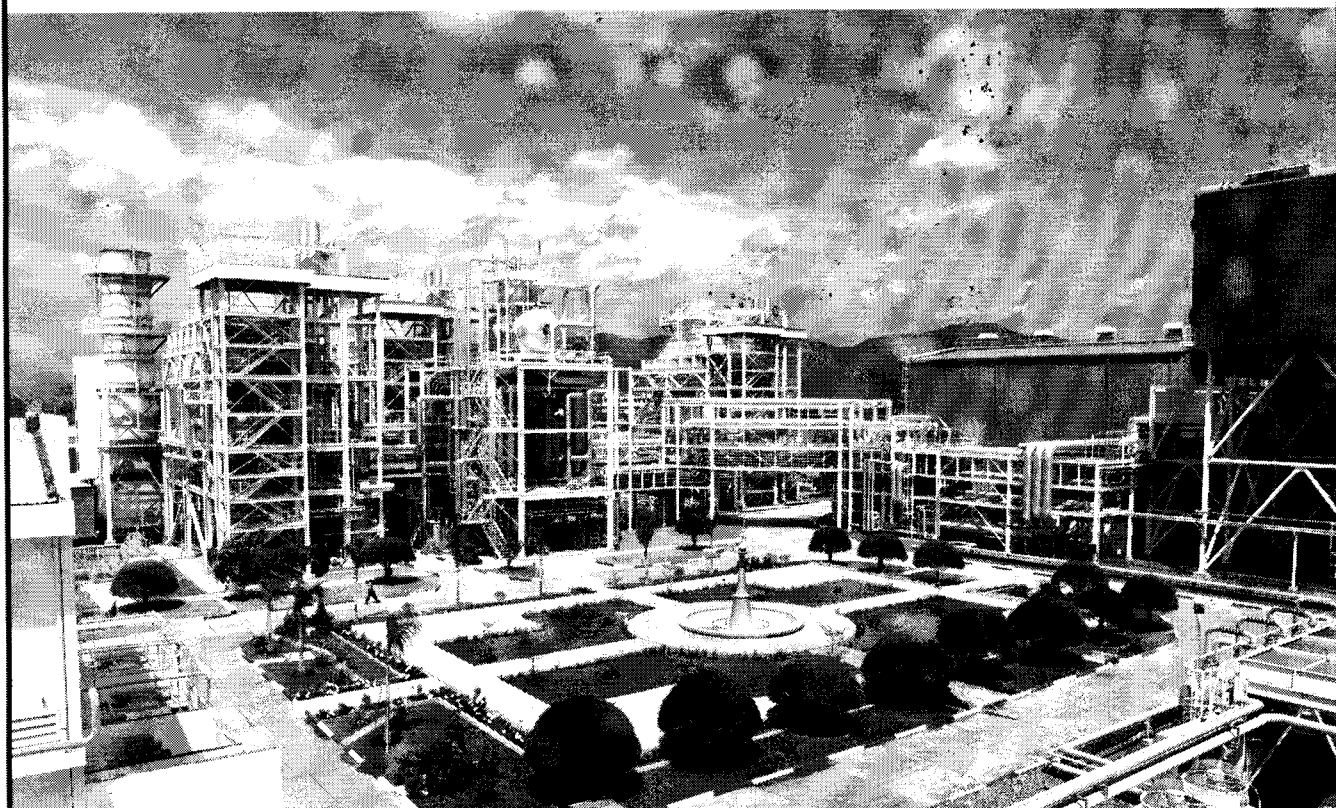


Huỳnh Lin



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN BÀ RI**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2008
& KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2009**



CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Mẫu CBTT-03

Địa chỉ: Phường Long Hương,
thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC
ngày 18/4/2007 của BTC)**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**

Năm 2008

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	Số dư đầu năm	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	991,033,625,391	1,086,588,104,710
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	34,638,556,325	48,954,875,646
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	834,355,929,741	897,813,641,447
4	Hàng tồn kho	121,764,711,783	139,305,622,209
5	Tài sản ngắn hạn khác	274,427,542	513,965,408
II.	Tài sản dài hạn	1,229,866,788,149	1,007,025,605,928
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	1,223,805,966,682	998,479,356,721
	- Tài sản cố định hữu hình	1,156,433,998,720	997,178,805,561
	- Tài sản cố định vô hình	1,600,678,348	1,300,551,160
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	65,771,289,614	
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10,000,000	
5	Tài sản dài hạn khác	6,050,821,467	8,546,249,207
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,220,900,413,540	2,093,613,710,638
IV	Nợ phải trả	1,525,544,835,562	1,223,185,608,837
1	Nợ ngắn hạn	367,123,214,799	295,207,319,275
2	Nợ dài hạn	1,158,421,620,763	927,978,289,562
V	Vốn chủ sở hữu	695,355,577,978	870,428,101,801
1	Vốn chủ sở hữu	692,406,596,251	866,495,071,610
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	623,072,791,795	623,072,791,795
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Vốn khác của chủ sở hữu	6,151,242,511	6,151,242,511

	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	32,418,918,975	35,758,235,308
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30,763,642,970	201,512,801,996
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	2,948,981,727	3,933,030,191
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	2,948,981,727	3,933,030,191
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,220,900,413,540	2,093,613,710,638

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước (02 tháng cuối năm 2007)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,288,172,222,470	175,760,975,735
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,288,172,222,470	175,760,975,735
4	Giá vốn hàng bán	1,156,151,411,633	152,827,689,641
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	132,020,810,837	22,933,286,094
6	Doanh thu hoạt động tài chính	215,179,483,489	31,507,450,157
7	Chi phí tài chính	72,442,048,730	8,078,332,700
8	Chi phí bán hàng	8,624,915	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29,647,874,820	3,609,129,044
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	245,101,745,861	42,753,274,507
11	Thu nhập khác	146,281,929	634,191,812
12	Chi phí khác	706,697,997	635,878,861
13	Lợi nhuận khác	(560,416,068)	(1,687,049)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	244,541,329,793	42,751,587,458
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	16,640,327,798	3,416,017,790
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	48,242,788,692	8,554,426,698

15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	16,640,327,798	3,416,017,790
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	48,242,788,692	8,554,426,698
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	179,658,213,303	30,781,142,970
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	970	145
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	500	60

Ghi chú:

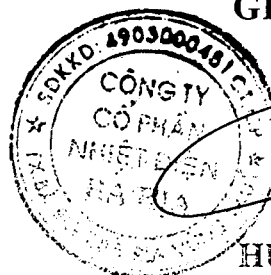
Tổng lợi nhuận trước thuế là 244.541 (triệu đồng), trừ lãi do chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của các khoản vay có gốc ngoại tệ là: 185.854 (triệu đồng), lợi nhuận còn lại trước thuế: 58.686 (triệu đồng), Thuế TNDN là: 16.640 (triệu đồng), Lợi nhuận sau thuế TNDN là: 42.046 (triệu đồng)

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		55.38	48.10
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		44.62	51.90
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		68.69	58.42
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		31.31	41.58
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		2.37	3.21
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2.70	3.68
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		2.97	2.01
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		5.62	3.26
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		9.47	4.83

Ngày 17 tháng 4 năm 2008

GIÁM ĐỐC *HL*



HL
HUỲNH LIN

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Địa chỉ: Phường Long Hương,

thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2009

Đvt: tr.đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,223,654
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,223,654
4	Giá vốn hàng bán	1,114,006
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	109,648
6	Doanh thu hoạt động tài chính	380
7	Chi phí tài chính	43,771
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,488
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44,769
11	Thu nhập khác	
12	Chi phí khác	
13	Lợi nhuận khác	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	44,769
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	11,192
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	33,576
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	555
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (tương ứng 5%)	500

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2009



GIÁM ĐỐC

HUYNH LIN



BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi : Hội đồng quản trị và
Ban Giám Đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông ICA (PCA) đã kiểm toán Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh các báo cáo tài chính cho năm tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 đến 31 tháng 12 năm 2008 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (dưới đây gọi tắt là Công ty) từ trang 5 đến trang 25.

Các bản Báo cáo tài chính đính kèm theo bản báo cáo này do Ban giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm và lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành. Ngoài ra, Ban giám đốc còn có trách nhiệm thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ quan hệ đến việc lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính để các báo cáo tài chính không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc sai sót; chọn lựa và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và thực hiện các ước lượng kế toán hợp lý với từng trường hợp. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến nhận xét về các bản Báo cáo tài chính nêu trên căn cứ vào công việc kiểm toán mà chúng tôi đã thực hiện.

Chúng tôi tiến hành kiểm toán căn cứ vào chế độ kế toán mà Công ty áp dụng, và căn cứ vào các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước Việt Nam áp dụng cho các đơn vị hoạt động theo Luật doanh nghiệp tại Việt Nam.

Chúng tôi đã tiến hành cuộc kiểm toán theo những chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán quốc tế được chấp nhận rộng rãi tại Việt Nam. Những chuẩn mực này đòi hỏi chúng tôi phải hoạch định và thực hiện cuộc kiểm toán để có cơ sở kết luận là các Báo cáo tài chính có tránh khỏi sai sót trọng yếu hay không. Trên cơ sở thử nghiệm, chúng tôi đã xem xét một số bằng chứng làm căn cứ cho các số liệu chi tiết trong bản Báo cáo tài chính. Những thủ tục kiểm toán được chọn lựa phụ thuộc vào phán đoán của kiểm toán viên, kể cả đánh giá rủi ro các báo cáo tài chính bị sai sót trọng yếu do gian lận hoặc sai sót. Trong việc đánh giá các rủi ro đó, kiểm toán viên xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ quan hệ với việc Công ty soạn lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán thích hợp cho từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc xem xét các nguyên tắc kế toán đã được sử dụng, các khoản ước tính kế toán quan trọng do Công ty thực hiện; cũng như đánh giá việc trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng cuộc kiểm toán cung cấp những căn cứ hợp lý cho ý kiến nhận xét của chúng tôi.

Theo chúng tôi, trong phạm vi sổ sách kế toán do Công ty cung cấp, xét trên phương diện trọng yếu, thì các bản Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2008 như nêu trên đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2008, Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh các báo cáo tài chính cho giai đoạn tài chính kết thúc cùng ngày, và được trình bày phù hợp với Chế độ kế toán Việt Nam.

Ở đây chúng tôi không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi chỉ muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính điểm sau :

Tính đến thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty vẫn chưa hoàn tất việc quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thành công ty cổ phần. Giá trị chênh lệch giữa vốn điều lệ và phần vốn thực góp chưa quyết toán là 24.368.034.306 VNĐ.

Kiểm toán viên

Đào Vũ Hoài Giang
Chứng chỉ KTV số 0769/KTV

CHÍNH SÁCH
CÔNG TY KIỂM TOÁN
VP Hồ Chí Minh
Trương Hoàng Hùng
Chứng chỉ KTV số Đ.0072/KTV

Ho Chi Minh Branch :
Add: 208 Nguyen Trong Tuyen Road
No.8 ward , Phu Nhuan Dist, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 4491 476/ 4:91 477/ Fax : (84.8) 4491 475
Email: pcahcm@pca.com.vn

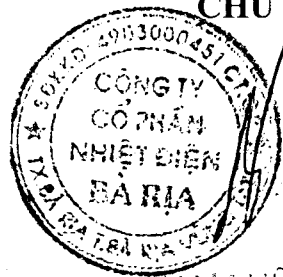
**KẾ HOẠCH NIÊM YẾT TRÊN SÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

Kế hoạch niêm yết trên sàn TP. HCM của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa sẽ theo tiến trình sau:

1. Hoàn chỉnh hồ sơ niêm yết, trình và hoàn thiện theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM: từ 27/4 đến 27/7/2009;
2. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM: duyệt hồ sơ từ 27/7/2009 đến 27/8/2009;
3. Làm thủ tục đăng ký niêm yết, lưu ký và thực hiện giao dịch: 28/8/2009 đến 28/9/2009.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU HẠNH



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2008 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÀNH LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Bà Rịa, ngày 23 tháng 10 năm 2007

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2008
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Kính thưa đại hội,

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt Bà Rịa, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội cổ đông. Tiếp theo Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2009, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo tới Đại hội cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty trong năm 2008, phương hướng chỉ đạo hoạt động kinh doanh trong năm 2009 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

I/ Công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty trong năm 2008.

Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức hoạt động kinh doanh hiệu quả và đạt được những chỉ tiêu rất đáng khích lệ như trong báo cáo năm 2008 Giám đốc đã trình bày. Hội đồng quản trị với vai trò đại diện cho các cổ đông của Công ty đã tập trung chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức nhân sự của Công ty phù hợp với các quy chế của công ty, quy định hiện hành của Nhà nước và các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội cổ đông lần thứ 1 đã thông qua:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty đã tổ chức các phiên họp, các buổi làm việc trực tiếp với lãnh đạo Công ty nhằm nắm bắt và có các chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể trong năm 2008 vừa qua, HĐQT Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã thông qua các nghị quyết quan trọng, đánh dấu các bước phát triển mạnh của Công ty như:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2008.
- Quy chế hoạt động của HĐQT
- Cơ chế tài chính của Công ty
- Quy chế làm việc của Công ty
- Thông qua hệ thống quy chế tác nghiệp của Công ty.
- Thường xuyên tổ chức bàn bạc với lãnh đạo Công ty để thông qua kế hoạch phát triển dịch vụ sản xuất khác
- Phê duyệt chủ trương đầu tư dây chuyền tự động đóng chai cho hệ thống nước uống.

- Phê duyệt kế hoạch đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh và Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Theo sự giám sát của HĐQT, các hoạt động của Công ty trong thời gian qua đã được đảm bảo an toàn, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Ban lãnh đạo Công ty đã nhanh chóng nắm vững các kỹ thuật và các nghiệp vụ liên quan dưới sự giám sát thống nhất từ HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc đến từng phòng ban nghiệp vụ.

Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động triển khai đồng thời việc quy chuẩn hoá các quy trình, quy chế quản trị với việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy chế này trong các mặt hoạt động của Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát HĐQT, bộ phận Pháp chế của Công ty cũng đã được xây dựng bài bản nhằm đặt nền móng trong việc giám sát hoạt động của Công ty, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho việc phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hoà lợi ích của Công ty và của cổ đông.

II. Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009

HĐQT Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa xác định phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2009 là tập trung vào sản xuất điện và đầu tư tài chính vào các dự án sản xuất điện.

Trong năm 2009, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì theo kế hoạch đã được Giám đốc trình bày và định hướng phát triển của Công ty, tiếp tục phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm giới thiệu năng lực của Công ty để mở rộng dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị.

HĐQT sẽ thường xuyên kiểm tra giám sát và có các chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động SXKD của Công ty nhằm đạt được kết quả theo như kế hoạch đã đề ra.

III. Kết luận

Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa ra đời trong điều kiện khó khăn chung của Tập đoàn, theo phương án CPH của Công ty được Bộ Công Thương duyệt, lợi nhuận trước thuế là: 31.050.000.000đ đạt 5% vốn điều lệ và cổ tức là 5% (theo nghị định số 187/2004/NĐ-CP Công ty được miễn thuế TNDN trong 2 năm đầu, và giảm 50% thuế TNDN trong 2 năm tiếp theo), đến 01/11/2007 Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần, lúc này nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 đã được áp dụng và Công ty không được ưu đãi thuế TNDN khi ra cổ phần chính vì vậy mức cổ tức của Công ty theo phương án cổ phần hoá lúc này chính còn là 3,33% trong năm 2008.

Đồng thời trong năm 2007 và đầu năm 2008 sản lượng khí suy giảm nghiêm trọng dẫn đến quý 2/2008 công ty lỗ, nhưng với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của cán bộ công nhân viên, công ty đã vượt qua khó khăn và

đem lại kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trước thuế là: 58.686.723.414 đồng, đạt 9,7% /vốn điều lệ ,cổ tức là 5% (30.242.800.000đ)

Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2009 được báo cáo trước Đại hội. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của Đại hội, chúng tôi sẽ tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp. Sau Đại hội, HĐQT sẽ thảo luận, có hoạch định chương trình và thời gian biểu cụ thể nhằm tổ chức thực hiện tốt từng nội dung công việc. Giao cho Ban giám đốc điều hành trong quá trình quản trị doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao nhất.

Trân trọng kính chào.

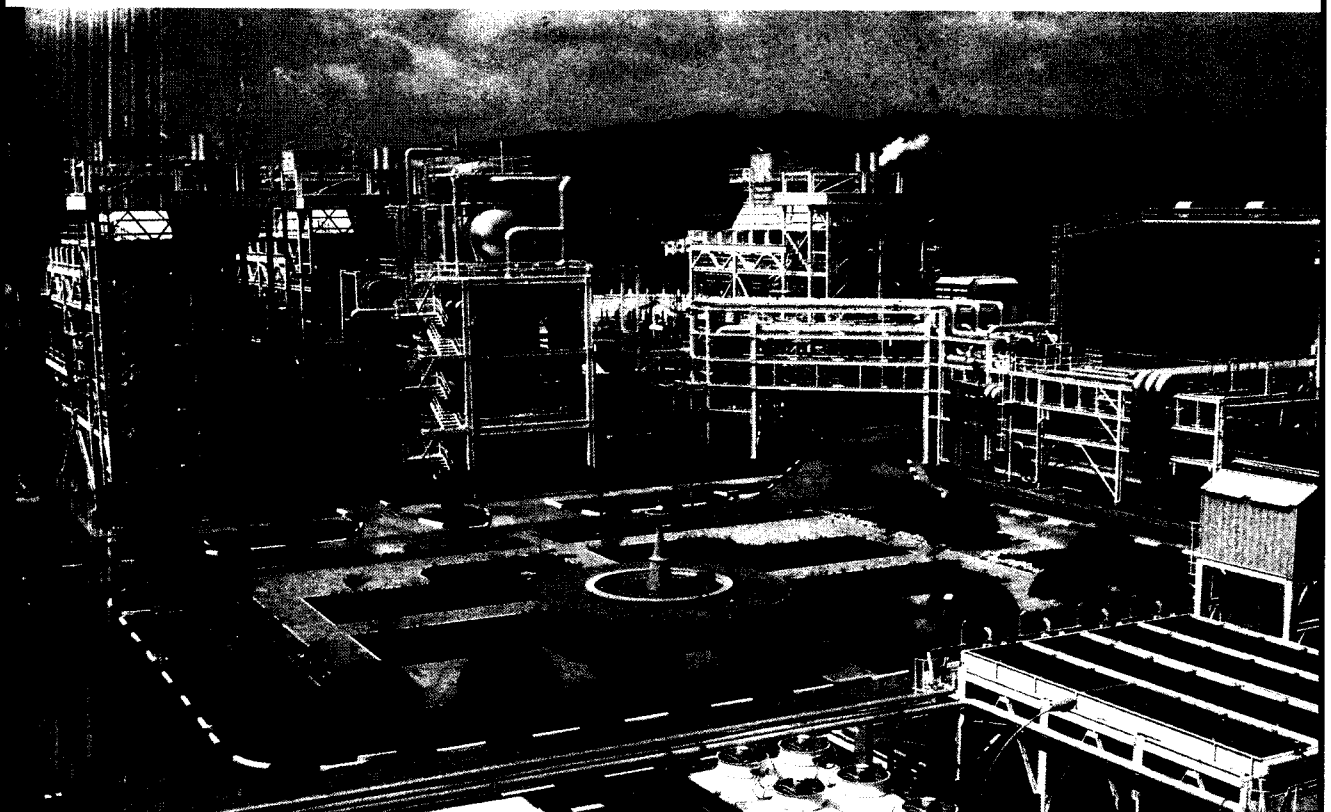
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HỮU HẠNH



**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2008
& NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2009**



**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2008
& NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2009
Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa**

I- KẾT QUẢ GIÁM SÁT, KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23 tháng 10 năm 2007.

Căn cứ vào quy chế hoạt động Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, Ban Kiểm soát định kỳ lập kế hoạch và thông báo đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Giám đốc và đề nghị chỉ đạo cho các phòng chức năng tạo điều kiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu để Ban kiểm soát kiểm tra một số mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2008, cụ thể như sau:

- 1 - Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.
- 2 - Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- 3 - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008.
- 4 - Hoạt động đầu tư
- 5 - Công tác quản lý
- 6 - Tổ chức bộ máy và nhân sự
- 7 - Thực hiện chế độ chính sách lao động tiền lương
- 8 - Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức.
- 9 - Phân nhận xét và kiến nghị
- 10 - Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2009

Kết quả kiểm tra như sau:

1 - Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.

Sau ngày Đại Hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa đã khẩn trương triển khai làm thủ tục bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo Công ty và chỉ đạo Ban Giám đốc Điều hành của Công ty nhanh chóng làm các thủ tục xin giấy phép hoạt động kinh doanh, khắc đổi con dấu và công bố Công ty cổ phần chính thức hoạt động. Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật.

2 - Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Stt	Nghị quyết số, ngày, tháng, năm	Nội dung chính	Kết quả thực hiện	
			Đã thực hiện	Chưa thực hiện /Lý do
1	Nghị quyết ĐHCĐ ngày 23/10/2007	Kế hoạch SXKD từ năm 2008 - 2010	Thực hiện theo kết quả từng thời kỳ	
2	Nghị quyết HĐQT số 960A ngày 30/11/2007	Ban hành Quy chế chuyển nhượng cổ phần và Quản lý cổ đông	Hoàn thành ngày 04/12/2007	
3	Nghị quyết HĐQT số 187 ngày 15/2/2008	Bổ nhiệm Phó Giám đốc KD Công ty	02/2008	
4	Nghị quyết HĐQT số 185 ngày 15/02/2008	Góp vốn vào Công ty cổ phần Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Nam: 10% VDL (5 tỷ)	Đã hoàn tất hồ sơ gửi Công ty TNHH 1 thành viên Nhiệt điện Phú Mỹ ngày 21/4/2008	Đã ĐHCĐ ngày 12/6/08
5	Nghị quyết HĐQT số 186 ngày 15/02/2008	Duyệt tiền thưởng an toàn điện tháng 11 và 12 năm 2007	Hoàn thành ngày 20/02/2008	
6	Nghị quyết HĐQT số 270 ngày 28/02/2008	Đầu tư dây chuyền tự động SX nước uống đóng chai		Đã hoàn thành đang hoạt động SXKD ổn định
7	Nghị quyết HĐQT số 271 ngày 28/02/2008	Đề cử Thư ký Công ty	Hoàn thành ngày 10/3/2008	
8	Nghị quyết HĐQT số 494 ngày 11/4/2008	Ban hành các Quy chế áp dụng trong Công ty	Đã hoàn thành, đang áp dụng	
9	Nghị quyết HĐQT số 930A ngày 11/7/2008	- Thông qua KH Quý 3/08 - Ban hành Quy định phân công nhiệm vụ trong HĐQT	Đã hoàn thành, đang áp dụng	
10	Nghị quyết HĐQT số 1339 ngày 27/10/2008	- Thông qua Kế hoạch điều chỉnh năm 2008 - Thông qua kế hoạch Quý 4 - Thông qua kế hoạch năm 2009 - Dự kiến góp vốn dự án nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Quảng Ninh 2. Dự án nhà máy điện Hải Phòng 1 và Hải Phòng 2	Đã hoàn thành, đang áp dụng	

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2008	Thực hiện năm	So sánh %
1	2	3	4	5	6
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kwh	2.019,949	2.074,180	103
	Điện sản xuất của TBK khí	Tr.kwh	1.235,207	1.331,905	108
	Điện sản xuất của TBK dầu	Tr.kwh	85,000	34,460	41
	Điện sản xuất của TBH	Tr.kwh	699,742	707,815	101
2	Sản lượng điện bán cho EVN	Tr.kwh	1.950,066	2.006,697	103
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.201.138	1.503.497	125
	Doanh thu bán điện	Tr.đồng	1.198.978	1.284.265	107
	Doanh thu SX và dịch vụ khác	Tr.đồng	1.600	3.907	244

	Thu nhập khác	Tr.đồng	0	146	
	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	560	215.179	38.425
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	1.170.088	1.258.956	108
	Giá vốn hàng bán SX điện	Tr.đồng	1.098.755	1.153.382	105
	Chi phí SX và DV khác	Tr.đồng	1.200	2.769	231
	Chi phí khác	Tr.đồng		707	
	Chi phí quản lý, bán hàng	Tr.đồng	22.729	29.656	130
	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	47.404	72.442	153
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	31.050	244.541	788
	Trong đó lãi do chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện			185.854	
6	Tiền lương	Tr.đồng	20.882	23.224	111
7	Sửa chữa lớn	Tr.đồng	29.521	72.815	247
8	Tỷ lệ cổ tức	%	3.33	5	

Tình hình sản xuất điện trong năm 2008 công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch, cụ thể:

- Sản lượng điện sản xuất trong năm 2008 đạt 103% so với kế hoạch.
- Doanh thu sản xuất điện đạt 107% so với kế hoạch.

Nguyên nhân sản lượng tăng 103% nhưng doanh thu bán điện tăng 107% là do khi lập kế hoạch doanh thu bán điện được tính theo giá 470.51 đ/KW (theo giá chạy khí Cửu Long), không có kế hoạch chạy khí Nam Côn Sơn. Nhưng thực tế trong năm 2008 Công ty có chạy khí Nam Côn Sơn nên doanh thu bán điện có tính bù giá. Dẫn đến có sự chênh lệch về % tăng doanh thu và sản lượng.

- Doanh thu hoạt động sản xuất khác đạt 3,9 tỷ đồng bằng 244% so với kế hoạch. Trong năm 2008 Công ty đang mở rộng lĩnh vực sản xuất khác bao gồm, sửa chữa bảo dưỡng thiết bị, cho thuê máy móc thiết bị, đào tạo v.v...

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 215,179 tỷ đồng tăng 38.696%/ so với kế hoạch, bao gồm:

- + Lãi tiền gửi 1,8 tỷ đồng do trong năm 2008 Công ty đã cân đối được kế hoạch chi trả, nên chuyển những khoản tiền chưa sử dụng sang tiền gửi có kỳ hạn.

- + Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện 10,63 tỷ đồng.

- + Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện (Do đánh giá lại số dư ngoại tệ đồng Won) 202,74 tỷ đồng.

- Chi phí sản xuất điện tăng 105% do:

- + Sản lượng tăng nên chi phí nhiên liệu tăng.

- + Chi phí sửa chữa lớn kế hoạch 29,521 tỷ đồng là chi phí theo kế hoạch sửa chữa năm 2008. Nhưng thực tế thực hiện 72,815 tỷ đồng, bao gồm phân bổ chi phí SCL thực hiện 2 tháng cuối năm 2007 67.78 tỷ đồng và phân bổ 1 phần chi phí SCL 2008 5,035 tỷ đồng.

- Chi phí hoạt động tài chính 72,442 tỷ đồng tăng 153% so với kế hoạch. Trong đó lãi vay là 43,53 tỷ đồng, lỗ chênh lệch tỷ giá thực hiện 12,03 tỷ đồng,

lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện (đánh giá lại số dư ngoại tệ tiền USD) 16,88 tỷ đồng.

- Tiền lương bằng 111% so kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế 244,541 tỷ đồng. Trong đó có 185,854 tỷ đồng là chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện. Lợi nhuận trước thuế còn lại 58.687 tỷ đồng đạt 189% so với kế hoạch.

Nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế trọng yếu trong năm 2008 của Công ty đều đạt vượt kế hoạch đề ra.

4- Hoạt động đầu tư:

Trong năm 2008, lãnh đạo Công ty đã tích tìm kiếm cơ hội đầu tư ngắn và dài hạn.

- Đầu tư dài hạn chủ yếu các dự án nhiệt điện. Hiện tại EVN đồng ý cho Công ty góp vốn vào các dự án sau:

+ Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh thuộc Công ty cổ phần nhiệt Điện Quảng Ninh góp 100 tỷ đồng tương đương 2% vốn điều lệ.

+ Dự án Nhà máy nhiệt điện Hải Phòng thuộc Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng Góp 100 tỷ đồng.

- Đầu tư ngắn hạn: Đầu tư dây chuyền sản xuất nước uống đóng chai, trong năm 2008 đang trong giai đoạn tìm kiếm khách hàng và mở rộng thị trường tiêu thụ.

5. Về công tác quản lý:

5.1 Quản lý kỹ thuật;

Công ty đang quan tâm và tổ chức thực hiện:

+ Công tác quản lý thiết bị, thống kê, phân tích, điều tra xác định rõ nguyên nhân các sự cố để có biện pháp khắc phục, nhằm hạn chế và ngăn ngừa.

+ Tăng cường công tác kiểm tra trong vận hành, công tác quản lý về mọi mặt, nâng cao trình độ quản lý lao động, quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành, đáp ứng yêu cầu về phương thức của hệ thống, nhằm đảm bảo an toàn trong sản xuất.

+ Phấn đấu nâng cao hiệu suất của các tổ máy, giảm tỷ lệ điện tự dùng trong sản xuất điện nhằm nâng cao sản lượng điện thương phẩm.

+ Từng bước cải tạo nâng cấp hiện đại hoá thiết bị để vận hành ổn định và tiết kiệm chi phí, đồng thời đảm bảo an toàn cho người lao động.

- Công ty đang thực hiện việc xây dựng Phòng Thí nghiệm Điện - Hoá theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005.

- Cử cán bộ tham gia để đào tạo “Giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng” và “Giám sát thi công xây dựng công trình” nhằm mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh.

Công ty áp dụng tiêu chuẩn ISO về quản lý chất lượng trong tất cả các công đoạn sản xuất.

- Công ty rất quan tâm chấn chỉnh công tác quản lý, đưa công tác quản lý



ngày càng đi vào nề nếp, có chiều sâu: ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định đã có cho phù hợp với tình hình thực tế ở Công ty;

5.2 Quản lý giá thành:

+ Xây dựng kế hoạch mua nguyên, nhiên vật liệu dài hạn để giảm chi phí đầu vào.

+ Rà soát lại các định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, văn phòng phẩm..., góp phần giảm chi phí sản xuất.

+ Chi phí sửa chữa và thay thế các thiết bị, phụ tùng: Căn cứ vào kế hoạch sửa chữa năm 2008 của Công ty, xét tình trạng kỹ thuật của từng loại tài sản, thiết bị đã đến kỳ sửa chữa, Phòng Kỹ thuật kết hợp với các đơn vị sử dụng và quản lý tài sản kiểm tra và lập các biên bản khảo sát chi tiết cho từng loại tài sản cần sửa chữa theo kế hoạch hoặc thường xuyên nhằm tiết kiệm chi phí và hạn chế tồn kho ứ đọng.

+ Xây dựng kế hoạch trả lãi vay và dự phòng các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm như nhiên liệu (khí, dầu DO); thiết bị, phụ tùng thay thế phục vụ cho việc sửa chữa các tổ máy và tỷ giá ngoại tệ của các khoản vay (nợ gốc, lãi vay) .

5.3 Công tác quản lý vốn, khấu hao, lợi nhuận...

+ Vốn điều lệ 604.856.000.000 đồng, từ khi ra cổ phần năm 2007 và 2008 chưa có sự thay đổi.

+ Nguồn tiền khấu hao tài sản cố định Công ty dùng để trả vốn vay ODA. Phần còn lại của quỹ khấu hao và 1 phần lợi nhuận hàng năm được giữ lại để cải tạo nâng cấp thiết bị, đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư góp vốn xây dựng các công trình điện hoặc tham gia góp vốn với các đối tác khác.

+ Công ty đang hành làm các thủ tục Công bố thông tin niêm yết trên thị trường chứng khoán TP.HCM.

6- Tổ chức bộ máy và nhân sự:

Từ đầu năm 2008, Công ty đã tổ chức sắp xếp, bố trí một số cán bộ quản lý để phù hợp với mô hình mới của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng tiến hành củng cố, sắp xếp và bổ sung chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, hướng tới mục tiêu thực hiện tốt các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra cho giai đoạn 2006-2010. Tăng cường và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực sau khi chuyển sang cơ chế hoạt động của Công ty cổ phần.

Công ty cũng đã cử cán bộ, chuyên viên tham gia nhiều lớp quản lý do Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các trường tổ chức như: lớp lao động tiền lương, lớp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lớp Luật đấu thầu, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra phòng chống tham nhũng.

Ngoài ra, Công ty đã tạo điều kiện cho CBCNV đi học Trung cấp, Đại học và Cao học.

7- Thực hiện chế độ chính sách lao động tiền lương,

- Công ty đã xây dựng và thực hiện Quy chế chi trả tiền lương dựa theo các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và các hệ số K nhằm thu hút nhân lực có trình độ và tay nghề cao.

8- Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức: Việc phân phối lợi nhuận sẽ thực hiện sau khi thông qua đại hội cổ đông ngày 24/4/2008. Công ty dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đ)
I	Phân phối lợi nhuận	
1	Tổng lợi nhuận thực hiện	58.686.723.414
2	Thuế TNDN phải nộp (28%)	16.640.327.798
3	Chia lãi cho các thành viên góp vốn liên kết 5%	30.242.800.000
4	Bù đắp lỗ năm trước (nếu có)	
5	Chi thù lao cho thành viên HĐQT, ban KS (không trực tiếp tham gia SXKD)	135.000.000
6	Chi khác theo quy định (quỹ ANQP...)	
II	Lợi nhuận còn lại (=1-2-3-4-5-6)	11.668.595.616
1	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung VDL (5%)	583.429.781
2	Quỹ dự phòng tài chính 10%	1.166.859.562
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (50%) : II-1-2-4-5	4.579.931.651
4	Trích quỹ thưởng ban điều hành (5%) ≤ 500 triệu	500.000.000
5	Trích quỹ khen thưởng & phúc lợi (2.5 tháng lương)	4.838.374.622

Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu năm 2008 là 9.7%/năm.

9. Phân nhận xét và kiến nghị:

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa qua kết quả kiểm soát nhận thấy trong năm 2008 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã quan tâm thực hiện đúng vai trò chức trách của mình, phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2005, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đã đưa ra các nghị quyết và chỉ đạo kịp thời trong năm 2008, tạo điều kiện cho Công ty hoạt động hiệu quả dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, Công ty chấp hành đúng chính sách chế độ Nhà nước. Hệ thống sổ sách chứng từ rõ ràng đầy đủ phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

10 - Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2009

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát đề ra nhiệm vụ công tác kiểm

soát, giám sát công tác quản lý, sản xuất & kinh doanh của Công ty trong năm 2009 cụ thể như sau:

1- Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy trình, quy phạm, quy chế của Công ty đã ban hành.

2- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009, các hạng mục đầu tư XD CB, ĐTPT, và công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty.

3- Kiểm tra việc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

4- Kiểm tra việc thực hiện chế độ kế toán, chi tiêu tài chính trong công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh năm 2009.

5- Kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý đầu tư xây dựng của Công ty cho các công trình.

Nơi nhận:

- Cổ đông của BTP;
- HĐQT, BKS EVN (để báo cáo);
- Hội đồng Quản trị BTP;
- Ban Giám đốc BTP;
- Thành viên BKS BTP;
- Lưu: VP.





**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN BÀ RI**

**CÁC TỜ TRÌNH
THÔNG QUA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THÁNG 4 - 2009**



**NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội Đồng Quản Trị trân trọng trình Đại hội để thay đổi chức danh Giám đốc thành Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc thành Phó Tổng Giám đốc trong Điều lệ của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU HẠNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NỘI DUNG BỔ SUNG CHỨC NĂNG KINH DOANH TƯ VẤN GIÁM
SÁT THI CÔNG CÁC CÔNG TRÌNH ĐIỆN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

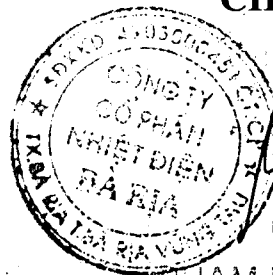
Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ vào khả năng mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty, năng lực tư vấn giám sát thi công các công trình điện của công ty, nhu cầu của thị trường. Hội Đồng Quản Trị trân trọng trình Đại hội để bổ sung chức năng kinh doanh tư vấn giám sát thi công các công trình điện vào giấy đăng ký kinh doanh và triển khai thực hiện.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HAM HỮU HANH

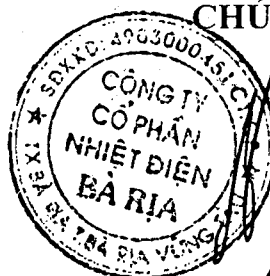
**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN & CHIA CỔ TỨC NĂM 2008
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2008 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông ICA kiểm tra xác định, HĐQT Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa trân trọng đề nghị Đại hội thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2008 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	VNĐ
I	Phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận sau thuế		42.046.395.615
2	Chia cổ tức cho cổ đông	5%	30.242.800.000
3	Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS (không trực tiếp tham gia SX)		135.000.000
II	Lợi nhuận còn lại (= 1-2-3)		11.668.595.615
1	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5%	583.429.781
2	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	10%	1.166.859.562
3	Trích lập quỹ thưởng Ban điều hành	(Điều 27 NĐ199) không vượt quá 500 tr.	500.000.000
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (= II-1-2-3-5)		4.579.931.651
5	Trích quỹ khen thưởng & Phúc lợi	2.5 tháng lương	4.838.374.622

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐHAM HỮU HANH

**PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2009
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

1. Nguồn kinh phí chi trả thù lao:

Công ty Nhiệt điện Bà Rịa với ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh điện năng.

Sau khi cổ phần hóa đã mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh như: hoạt động thương mại, tài chính, dịch vụ sửa chữa các tổ máy phát điện, sản xuất nước cất, nước uống đóng chai

Năm 2008 bước đầu đa dạng hóa hoạt động đã đem lại hiệu quả cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng

Chi tiêu	Sản xuất điện		Dịch vụ khác		Hoạt động tài chính	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Doanh thu	1,198,977.71	1,284,265.31	1,600.00	3,709.36	560.00	215,179.48
Chi phí	1,168,851.71	1,201,752.13	1,200.00	2,549.47	47,403.72	72,442.04
Lợi nhuận	30,126.00	82,513.18	400.00	1,159.89	-46,843.72	142,737.44

(Ghi chú: Số liệu trên đã loại khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính)

Thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của công ty. Nguồn kinh phí để trả thù lao cho HĐQT và BKS phụ thuộc vào kết quả SXKD trong năm 2009.

2. Mức thù lao dự kiến:

Mức thù lao dự kiến được quy định gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh và quản lý của HĐQT và BKS.

+ Thù lao dự kiến năm 2009 của HĐQT và BKS được tổng hợp qua bảng sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Hệ số (Mức thù lao tối thiểu/mức cao)	Mức thù lao tối thiểu (người/tháng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)x 3.500.000
I	Hội đồng quản trị			

1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	1	7	24.500.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm)	4	1	3.500.000
II	Ban kiểm soát			
1	Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	1	0,7	2.450.000
2	Thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	2	0,5	1.750.000

Ghi chú: Hệ số lương Chủ tịch HĐQT (7,0) vận dụng hệ số của Chủ tịch HĐQT công ty hạng 1 theo ND số 205/2004/ND-CP ngày 14/12/2004 (từ 6,97 đến 7,30)

3. Phương thức chi trả:

Với mức thù lao dự kiến như trên, cách trả thù lao cho HĐQT và BKS sẽ thực hiện như sau:

a. Hàng tháng thành viên HĐQT và BKS sẽ được tạm thanh toán thù lao theo mức tối thiểu (3.500.000 đ) và theo hệ số nêu trên.

b. Cuối năm, khi có báo cáo tài chính, dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế đạt được sẽ thanh quyết toán số thù lao còn lại theo phương thức sau:

+ Nếu mức lợi nhuận/vốn điều lệ năm 2009 cao hơn năm 2008 thì sẽ chi trả thù lao theo mức (4.000.000 đ) và theo hệ số nêu trên.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HỮU HẠNH

**CHỈ ĐỊNH CÔNG TY KIỂM TOÁN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2009
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

Sau khi tìm hiểu cũng như kinh nghiệm trong thời gian qua mà các Công ty kiểm toán đã tiến hành kiểm toán tại công ty. Công ty TNHH kiểm toán Phương Đông ICA.

- Là thành viên duy nhất của tập đoàn kiểm toán quốc tế PKF international tại Việt Nam.

- Đủ điều kiện tham gia vào kiểm toán khối ngân hàng, các tổ chức tài chính, theo Quyết định số 121/2005/QĐ-NHNN ban hành ngày 02/2/2005 về “Quy chế kiểm toán độc lập đối với các tổ chức tín dụng”;

- Là một trong 20 công ty kiểm toán lớn tại Việt Nam được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Có chi phí kiểm toán hợp lý

- Với đội ngũ hơn 80 nhân viên có kinh nghiệm từ 6-17 năm trong lĩnh vực kiểm toán với phong cách chuyên nghiệp, nhiệt tình, trung thực.

Với những ưu điểm trên, HĐQT trình Đại hội cho phép chọn Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông ICA là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009 của công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU HẠNH

**GIỚI THIỆU NHÂN SỰ ĐỀ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HĐQT VÀ THÀNH VIÊN BKS
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Trân trọng trình Đại hội:

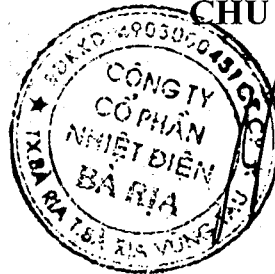
Căn cứ nội dung công văn số 7502/TC DK-TCNS&TL ngày 11/11/2008 của Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) về việc thôi cử Ông Nguyễn Văn Bình đại diện phần vốn góp của PVFC tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, tham gia ứng cử vào thành viên HĐQT và Bà Phạm Thị Hồng Liệu đại diện cho PVFC, tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa nhiệm kỳ 2007-2012.

Căn cứ nội dung công văn số 55/EVN-HĐQT ngày 24/02/2009 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc đồng ý cử Ông Phan Thành Công đại diện phần vốn góp của Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí tham gia thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, nhưng nay Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí đã có công văn trả lời không tham gia thành viên Hội đồng quản trị nữa nên Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa xin giới thiệu:

1. **Ông Lê Thế Sơn**, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (**670.000 cổ phần**) để bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty thay thế Ông Nguyễn Văn Bình thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2007-2012.

2. **Ông Hoàng Chí Khương** - Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh đại diện phần vốn góp của Công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (**300.000 cổ phần**) để bầu bổ sung làm thành viên Ban Kiểm soát của Công ty thay thế Bà Phạm Thị Hồng Liệu thành viên BKS nhiệm kỳ 2007-2012.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU HẠNH